

Bản án số: 38/2025/HS-PT
Ngày 18-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Nguyễn Hồng Chương

Các Thẩm phán: Ông Võ Văn Vinh và ông Lương Đức Dương

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Đoàn Thùy An là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyên – Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2025/TLPT-HS ngày 09 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo Phạm Tuấn A do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2025/HS-ST ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông

Bị cáo bị kháng nghị: Phạm Tuấn A, sinh năm: 1994, tại tỉnh Yên Bái; CCCD số: 015094010913; nơi ĐKTT: Tổ dân phố A, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố E, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Minh T, sinh năm 1969 và bà Trần Thị T1, sinh năm 1970; 03 tiền án: Tại bản án hình sự phúc thẩm số: 51/2013/HSPT, ngày 29/5/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông tuyên phạt 02 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (đã chấp hành xong hình phạt, chưa được xoá án tích); tại bản án hình sự sơ thẩm số: 48/2017/HSST, ngày 25/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tuyên phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”, (đã chấp hành xong hình phạt, chưa được xoá án tích) và tại bản án hình sự sơ thẩm số: 63/2020/HSST, ngày 24/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk G’Long, tỉnh Đắk Nông tuyên phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” (đã chấp hành xong hình phạt, chưa được xoá án tích); tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 12/10/2024 sau đó chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố G - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ngày 06/10/2024, Phạm Tuấn A liên hệ với 01 người đàn ông (không rõ lai lịch, ở thành phố Hồ Chí Minh) mua 7.000.000đ ma túy; đến ngày 07/10/2024

Tuấn A nhận được 01 hộp giấy carton bên trong có chứa: 01 túi đựng 03 viên ma túy thuốc lắc loại MDMA, 01 túi ma túy khay loại Kemine và 01 túi ma túy đá loại Methamphetamine, tại khu vực bến xe liên tỉnh Đắk Nông. Sau đó, Tuấn A đem về nhà tại tổ dân phố E, phường N, thành phố G, rồi chia ma túy thành nhiều túi zipper nhỏ, mục đích bán cho các con nghiện để kiếm lời.

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 11/10/2024, Dương Nguyễn L gọi điện cho Nông Đức C hỏi mua 500.000đ ma túy, thì C đồng ý. Sau đó, C gọi điện cho Tuấn A hỏi mua 400.000đ ma túy thì Tuấn A đồng ý và yêu cầu chuyển tiền vào số tài khoản 0898367373 (*ngân hàng M*) mang tên Phạm Tuấn A. Sau khi nhận được tiền, Tuấn A hẹn C đến khu vực tổ dân phố E, phường N, để lấy ma túy. Khoảng 15 giờ cùng ngày, C điều khiển xe mô tô biển số 48AB-099.59 (*do anh Võ Minh T2 là chủ sở hữu*) đến điểm hẹn để lấy ma túy. Khi đi đến khu vực trường tiểu học N, thuộc tổ dân phố E, phường N thì C thấy Tuấn A điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 48A-155.88 (*do ông Phạm Minh T là chủ sở hữu*) đi đến; Tuấn A mở cửa xe ô tô ra hiệu cho C biết và ném ma túy xuống đường, C nhặt 01 mảnh giấy bên trong có 01 gói ma túy đá. Sau đó, C đi đến khu vực nghĩa địa đồi pháo thuộc tổ dân phố A, phường N; tại đây, C chia tếp ma túy thành 02 túi zipper (*01 túi Chính cất giấu để sử dụng, 01 túi Chính bán cho L kiếm lời*). Sau khi chia ma túy xong, C điều khiển xe mô tô đến phòng trọ của L tại tổ dân phố E, phường N, C bán cho L 400.000đ ma túy và hưởng lợi 100.000đ. Nhận được ma túy, L vào phòng trọ lấy bộ dụng cụ ra sử dụng, nhân lúc L đi vào nhà vệ sinh C lén hút trộm 2-3 hơi rồi bỏ về.

Đến khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày, Dương Nguyễn L biết Tuấn A có ma túy nên L nhắn tin cho Tuấn A hỏi mua 05 chাম khay ma túy (*dạng Ketamine*) và 05 viên ma túy (*dạng thuốc lắc*), do không đủ số lượng nên Tuấn A nói chỉ có 03 chাম khay và 03 viên ma túy, báo giá 4.800.000đ thì L đồng ý. Khoảng 21 giờ, Tuấn A lấy ma túy để trên xe ô tô biển kiểm soát 48A-155.88 và chở Nguyễn Thị T3 (*bạn gái của Tuấn A*), đến khu vực vỉa hè trước Bưu điện T4 thuộc tổ dân phố A, phường N, để ăn tối. Do L bận việc nên L gọi điện cho C nhờ C đến gặp Tuấn A để lấy ma túy, L sẽ trả công cho C 500.000đ, khi nào nhận được ma túy thì L đưa tiền công cho C thì C đồng ý. Sau đó, C gọi điện cho Tuấn A để lấy ma túy thì Tuấn A hẹn đến Bưu điện thành phố T4. Chính đi taxi đến địa điểm đã hẹn để lấy ma túy, đến nơi C gọi điện cho Tuấn A, Tuấn A đến xe ô tô biển kiểm soát 48A-155.88 lấy ma túy để giao cho C thì bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố G phát hiện và thu giữ trên người Tuấn A: 01 túi zipper kích thước (3,6x3)cm, bên trong túi có chứa chất rắn màu trắng; 02 túi zipper có kích thước (2x2,6)cm, (3x2,4)cm bên trong có 03 viên nén có in nổi dòng chữ “LV” (*tất cả đều là chất ma túy*). Thu giữ trên người Chính: 01 túi nilon kích thước (1,5x1,6)cm bên trong chứa chất rắn màu trắng và số tiền 4.800.000 đồng.

Sau đó, Tuấn A tự nguyện giao nộp ma túy cất giấu trong xe ô tô BKS 48A-15588 gồm 10 túi zipper có kích thước lần lượt từ (1,7x1,9)cm, (1,7x1,8)cm, (1,7x2,1)cm, (2x2,5)cm, (4x7)cm, bên trong chứa chất rắn màu trắng (tất cả đều là chất ma túy).

Tại bản kết luận giám định số 476/KL-KTHS ngày 18/10/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận:

- Bì thư có ghi “Tang vật thu giữ số 01 nghi là chất ma túy thu giữ của Phạm Tuấn A ngày 11/10/2024 tại TDP A, P. N, TP .”.

+ Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi zipper chỉ màu xanh dương, kích thước (3,6x3)cm gửi giám định là ma túy, loại Ketamine; có khối lượng mẫu là 1,0853 gam. H lại sau giám định là 1,0324 gam.

+ 02 viên nén màu xanh, một mặt có in họa tiết, một mặt có in chữ “LV” đựng trong 01 túi zipper kích thước (2x2,6) cm gửi giám định là ma túy, loại MDMA; có tổng khối lượng mẫu là 0,7398 gam. H lại sau giám định là 0,6955 gam.

+ 01 viên nén màu xanh, một mặt có in họa tiết, một mặt có in chữ “LV” đựng trong 01 túi zipper kích thước (3x2,4)cm gửi giám định là ma túy, loại MDMA; có khối lượng mẫu là 0,3725. H lại sau giám định là 0,3290 gam.

- Bì thư có ghi “Tang vật thu giữ số 02 nghi là chất ma túy thu giữ của Phạm Tuấn A ngày 11/10/2024 tại TDP A, P. N, TP .”.

+ Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 02 túi zipper kích thước (1,7x1,9)cm gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; có tổng khối lượng mẫu là 0,4776 gam. H lại sau giám định là 0,4473 gam.

+ Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 02 túi zipper kích thước (1,7x1,8)cm gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; có tổng khối lượng mẫu là 0,4980 gam. H lại sau giám định là 0,4769 gam.

+ Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi zipper kích thước (1,7x2,1)cm gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; có khối lượng mẫu là 0,2362 gam. H lại sau giám định là 0,2128 gam.

+ Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 04 túi zipper kích thước (2x2,5)cm gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; có tổng khối lượng mẫu là 2,2943 gam. H lại sau giám định là 2,2002 gam.

+ Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi zipper kích thước (4x7)cm gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; có khối lượng mẫu là 5,0127 gam. H lại sau giám định là 4,9707 gam.

Như vậy, Phạm Tuấn A bán trái phép là 1,0853 gam ma túy loại Ketamine

và 1,1123 gam ma túy loại MDMA, tàng trữ 8,5188 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích bán kiếm lời.

Bản án hình sự sơ thẩm số:12/2025/HS-ST ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông: Áp dụng điểm b,p,q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Tuấn A1 08 (tám) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt đối với bị cáo Nông Đức C, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 18-4-2025, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành kháng nghị số: 08/QĐ-VKS-P7 về việc kháng nghị Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2025/HS-ST ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông theo hướng đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Phạm Tuấn A.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2025/HS-ST ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo Phạm Tuấn A từ 08 năm 06 tháng tù đến 09 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2025/HS-ST ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông đã kết án bị cáo Phạm Tuấn A về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b,p,q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không oan.

[2]. Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Phạm Tuấn A, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

[2.1]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo phạm tội với 03 tình tiết định khung tăng nặng là “*phạm tội hai lần trở lên*”, “*có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích ma túy được quy định tại một trong các điểm từ h đến o khoản này*” và “*tái phạm nguy hiểm*” quy định tại các điểm b, p, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[2.2]. Xét nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, có 03 tiền án trong đó có 02 tiền án về tội phạm ma túy, năm 2017 bị xét xử về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”, năm 2020, bị xét xử về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và 01 tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Như vậy, bị cáo đã có 02 tiền án (chưa được xóa án tích) về tội phạm ma túy, phải nhận thức rõ mức độ nghiêm trọng nhưng bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

[2.3]. Theo quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định mức hình phạt từ 07 đến 15 năm tù, bị cáo phạm tội với 03 tình tiết định khung tăng nặng, Bản án sơ thẩm tuyên phạt bị cáo 08 năm tù (trên mức khởi điểm của khung hình phạt) là chưa tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi

phạm tội và nhân thân của bị cáo, cũng như chưa đủ tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung cho xã hội khi tỷ lệ tội phạm về ma túy tại địa phương ngày càng gia tăng. Do vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đối với bản án hình sự sơ thẩm theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo Phạm Tuấn A.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2025/HS-ST ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông đối với phần hình phạt của bị cáo Phạm Tuấn A.

Áp dụng điểm b, p, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Tuấn A 108 (tám) năm 03 (ba) tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 12-10-2024.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ GĐKT I) ;
- TAND cấp cao tại Tp.HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông ;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh Đắk Nông ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- CQ CSĐT - CA TP Gia Nghĩa;
- VKSND TP Gia Nghĩa;
- TAND TP Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS TP Gia Nghĩa;
- Lưu: THCTP, THS, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hồng Chương